



QUA CỬA
CHUYỂN TIẾP

Lời Mở Đầu

Kính thưa quý vị,

Khi sống, con người lo đủ việc, nhất là hết lòng chuẩn bị mọi thứ; nào là chuẩn bị thi cử, chuẩn bị cưới hỏi, chuẩn bị mua nhà, chuẩn bị đi du lịch, v.v...

Nhưng có một việc gần gũi thiết thực và hệ trọng cho mỗi người thì lại không mấy ai chuẩn bị cả . . . Đó là lúc lâm chung.

Tại sao phải chuẩn bị lúc qua đời? Mọi người ai cũng chết cả, đó là chuyện đương nhiên, có gì mà chuẩn bị? Nhiều người sẽ nói như thế, khi nhắc đến chữ chết.

Nhưng chính vì mọi người ai cũng phải chết nên cũng phải chuẩn bị, mà nên chuẩn bị kỹ hơn. Vì thực sự chết không phải đơn giản như những điều ta chuẩn bị trên đời.

Lý do:

- Khi chết, ta ra đi chỉ một mình đơn độc.

- Ở ngưỡng cửa tử sinh, vì không chuẩn bị trước nên ta sẽ bơ vơ, ngỡ ngác, lo sợ, mơ hồ, không biết làm gì, đi tới đâu!
- Rời khỏi thế gian rồi, ta sẽ đi vào những cõi khác mà ta không biết ra sao? Tâm thức ta lúc ấy vô cùng bấn loạn, sợ sệt, kinh hãi, hoang mang. Vì thế khi sống ta cần chuẩn bị trước, để lúc lâm chung tâm thức ta đủ sáng suốt nhận định đâu là cửa tới cõi an lành, hầu chuyển đổi một kiếp khác tốt đẹp hơn.

NÊN CHUẨN BỊ CHO CHÍNH MÌNH

Chết không có gì bất công và đáng sợ vì ai rồi cũng phải chết và chết không phải là mất hẳn. Tuy nhiên không ai biết trước là mình sẽ chết ra sao? Vì thế, tốt nhất là ta nên chuẩn bị.

Nhiều người như cố quên về cái chết, cho cái chết là đáng sợ, không dám nhắc tới. Nhưng cũng có người lại làm ra vẻ thản nhiên bất cần, coi thường sự chết bằng cách

biểu lộ qua lời nói: “Ôi ! ai rồi cũng chết cả, vậy thì lo sợ, nghĩ ngợi làm chi”

Thật sự thì lời nói đó chỉ là để khoả lấp về sự chết, chối bỏ sự chết, vì không muốn nghe chữ “chết” mà thôi – nhưng khi sự chết đến gần với họ thì sự lo âu khủng khiếp không làm họ thản nhiên nữa, và khi đó vì không có chuẩn bị trước, nên sự ra đi của họ về thế giới bên kia chất chứa nhiều đau khổ và sai lầm ...

Có người còn cho rằng chết là hết, là không còn gì nữa, vì thế họ sống vội vã, cố hưởng được những gì họ có trong cuộc đời hiện tại, chớ không cần nghĩ đến tương lai, hậu quả của những đời sau ra sao.

Con người hầu như gần cả cuộc đời mình đã hao phí gần hết thời gian khổ công cho việc làm ra tiền, xài tiền hay góp nhặt để dành tiền... Chỉ ngần ấy thôi cũng đã khiến tiêu tốn hết năng lực... Để rồi cái chết đến bất ngờ, trong khi ta chưa chuẩn bị gì cả.

KHI CHẾT KHÔNG MANG THEO ĐƯỢC BẤT CỨ CÁI GÌ, TA RA ĐI VỚI HAI BÀN TAY TRẮNG

Thật vậy, khi chết, hai tay buông xuôi, quả thật người chết không mang theo được bất cứ cái gì, nhất là tài sản, tiền bạc. Do đó, trước khi chết ta không nên luyến tiếc, tài sản, tiền bạc, vật dụng ta nên chia, trao tặng rõ ràng. Như thế là hoàn toàn buông xả, để chính ta cũng không còn phải phân vân khi ra đi, không thiết tha, tiếc nuối ... Ngay cả sự thương hay ghét cũng phải buông xả, trút bỏ. Có thể, người sắp mất ra đi với “cái tâm bình thản”, không bị ray rứt, bịn rịn hay ràng buộc bởi bất cứ vấn đề gì.

Ngay khi mới ra đời là ta đã tiến dần đến cõi chết. Ấy vậy mà ta cứ mãi lo gom góp mọi thứ cho mình, để rồi khi chết ta lại đi có một mình với hai bàn tay trắng, để lại tất cả những gì mà ta đã khổ công đeo đuổi bấy lâu. Ta chỉ có thể mang theo cái tâm linh tu tập, nghiệp thiện hay nghiệp ác mà ta đã tạo tác khi còn sống.

NGƯỜI TRONG GIA ĐÌNH NÊN LÀM GÌ KHI NGƯỜI THÂN SẮP MẤT?

Khi có người thân sắp qua đời, chúng ta nên có thái độ, hành động và việc làm hợp với hoàn cảnh lúc đó.

Sau đây là một số điều cần làm.

1. Điều quan trọng nhất cũng là điều khó nhất, đó là khi người thân sắp qua đời hay mới lìa đời, thì thân nhân không nên khóc lóc, kêu gào vật vã, vì người sắp chết sẽ rất khổ đau, ray rứt khó ra đi. Bề ngoài thấy là họ đã mất, tim ngừng đập, nhưng thực sự là họ vẫn còn nghe, biết những gì xảy ra chung quanh họ. Do đó, thân nhân nên cố gắng tránh khóc lóc, kể lể làm đau lòng người sắp mất.
2. Không nên đụng chạm, tắm rửa, thay quần áo hay di chuyển thân xác người mới mất trong khoảng thời gian 12 tiếng đồng hồ, kể từ khi người ấy mất.

3. Trong khoảng thời gian 12 tiếng kể từ khi mất, người thân nên tụng kinh siêu độ liên tục cho vong linh người mất được ra đi một cách an lạc... Dĩ nhiên là trong thời gian đó nên giữ yên lặng, chỉ có tiếng kinh thôi, cố tránh không có tiếng than khóc đau thương. Khi tụng kinh, âm điệu cũng không nên ai oán bi thương.

4. Cần nhớ rằng trong thời gian 49 ngày, kể từ khi mất, vong linh này là Thân Trung Âm. Người mới mất ấy còn trong tình trạng hoang mang, mơ hồ, phân vân trước những cõi giới không biết đi vào đâu. Thời gian này cần thân nhân hỗ trợ bằng lời cầu nguyện, cầu siêu, nhất là sự bố thí giúp người, ăn chay hay in kinh sách phổ biến, hoặc nhờ Tăng ni cầu nguyện cho linh hồn người mới mất được siêu thoát. Những việc làm vừa kể rất quan trọng và rất có hiệu quả. Hãy quan tâm vào những điều vừa kể, hơn là chú tâm vào nghi lễ phiên toái linh đình, đám cho to, giỗ cúng cho lớn, thết đãi, xe cộ xênh xang, đó chỉ là hình thức bên ngoài, giúp cho người sống có hư

danh, còn người chết thì vong linh dật dờ, lênh đênh, vô định...!

5. Người sắp mất ra đi với tâm trạng lo buồn, đau khổ. Vì họ còn rất nhiều việc chưa hoàn tất, nhiều ước nguyện chưa thành, còn nhiều tình cảm quyến luyến... Do đó, phút lâm chung, người thân phải hiểu rõ, cố động viên họ, làm cho họ an tâm tuyệt đối, đừng khơi dậy những nỗi đau mà họ đang hay đã trải qua lúc còn sống, tránh nhắc lại những thứ ấy. Hãy trấn an họ rằng: "... cứ yên tâm, mọi việc đều ổn thoả, gia đình sẽ lo chu đáo, không có gì phải lo cả...". Có người lúc lâm chung, họ luôn nhớ lại những gì xảy ra, nhất là quá khứ. Có người nhớ là họ còn nợ ai số tiền chưa trả chẳng hạn, họ muốn được thanh toán, nếu thân nhân nghe họ phàn nàn lo âu điều đó thì tìm cách nói làm sao để họ an tâm. Nếu có thể, nên thanh toán nợ dùm họ, vì đó quả là một việc phúc đức đáng làm. Nói tóm lại, ta hãy cố tạo sự thuận lợi an ổn cho người sắp ra đi, để họ khỏi bận tâm, nuối tiếc, dùm

dằng... Người bệnh sắp mất, thân nhân hãy chờ lúc họ tỉnh táo, hãy hỏi họ căn kẽ những gì họ mong muốn, những gì họ cần dặn và hứa làm cho họ yên lòng. Dĩ nhiên lời hứa phải thành thật, không gian dối, dù sau đó vì quá sức mình không chu toàn được. Làm được vậy là giúp người sắp mất thanh thản ra đi một cách nhẹ nhàng – Nhờ đó mà vong linh sẽ sáng suốt, không bận tâm, không u buồn nên khỏi phải đi vào đường lầm mê của lục đạo.

6. Trước mắt thân nhân sắp mất, chúng ta hãy làm những điều tốt lành như: những người trong gia đình bấy lâu xung khắc gây gổ, tránh mặt nhau thì khi đó hãy đứng bên nhau hoà đồng vui vẻ để người sắp mất hài lòng. Tránh gây gổ, tranh cãi nhau. Người sắp lìa đời nằm đó nhưng tai nghe rõ hết, ngay cả khi họ nhắm mắt xuôi tay, thần trí họ vẫn còn hoạt động.

7. Tránh khuyên răn người sắp mất tin theo một tôn giáo nào đó, khác với tôn giáo mà họ đang theo. Làm như vậy

tạo nên hoang mang tâm thức họ, khi đang đứng ở ngưỡng cửa của sự chết, khiến họ không biết phải bước vào cõi giới nào. Chỉ trừ người sắp mất tự nguyện hay đề nghị mà thôi. Việc tụng kinh cũng nên theo ý muốn của người sắp mất, đừng ép uổng họ, không nên tự mình đưa họ vào hoàn cảnh hay niềm tin mà họ không muốn.

8. Những bà con, bè bạn tới thăm muốn gặp thì nhớ đừng tỏ vẻ lo sợ về cái chết sắp đến, đừng nói lời tiếc thương u buồn, phải tỏ ra tự nhiên, xem cái chết là điều bình thường mà ai cũng trải qua. Đừng làm cho họ sợ, chán nản, lo lắng...

9. Vấn đề dùng thuốc an thần, chỉ nên dùng khi bệnh nhân ở tình trạng đau đớn, nhưng chưa đi vào giai đoạn hấp hối. Nếu họ đi vào giai đoạn sắp thở hơi cuối cùng thì tốt nhất là không nên dùng thuốc. Khi thấy người đang hấp hối tỏ vẻ lo sợ, kêu la hay nói hoặc mô tả những hình ảnh mà họ đã thấy, lúc đó các y bác sĩ cho rằng họ đang mê sảng, nên trấn an bằng cách cho họ uống thuốc an

thần. Họ không biết lúc ấy người sắp mất đang ở biên giới của cửa tử sinh, mà cõi giới khác thì có biết bao hình ảnh kỳ bí lạ lùng, có khi đáng sợ mà người sắp lìa đời thấy được, trong khi những người đang sống không thể thấy...

Giây phút ra đi tâm trí phải an bình, sáng suốt mới nhận thức được đâu là nơi nên tới, nơi nào không nên vào. Vì theo Phật giáo, khi chết, bất cứ ai cũng phải vào 1 trong 6 cõi giới là lục đạo, chỉ ngoại trừ những bậc tu hành thanh cao đắc đạo.

10. Tại các bệnh viện thường có dụng cụ giật điện, giúp hồi sinh cho người bị kích ngất. Vấn đề sử dụng loại giật điện giúp hồi sinh này cần phải cẩn thận, nên dùng như trường hợp đứng tim chẳng hạn. Còn trường hợp chết vì ung thư hay những bệnh khác không thể chữa khỏi, thì không dùng là tốt hơn. Có khi vì muốn thấy mặt lần cuối hay nghe lời trăng trối sau cùng, mà phải dùng tới dụng cụ giật điện, giúp người mới chết hồi sinh chốc lát, thì

quả sai lầm. Sai lầm thứ nhất là: làm người sắp qua đời phải chịu đau đớn khủng khiếp, nếu vài phút hồi sinh rồi mất thì tâm trí người ấy đâu còn minh mẫn an bình nữa? Sai lầm thứ hai: Người mất nên ra đi đúng giờ, không dùng dằng hay bị níu kéo. Giờ phút quan trọng đã tới mà lại làm họ “trễ chuyến đi”, cũng như gây hoang mang nghiệt ngã tâm hồn thì quả thật là vô cùng tai hại. Chết trong khi được cầu nguyện là điều vạn hạnh. Những bậc tu chứng thường cho rằng: một người đang chú tâm cầu nguyện, tụng kinh mà tự nhiên bị chết thì tâm linh người ấy đã được trong sáng, đã đi vào trong lời cầu nguyện nên họ chết trong an lạc, sẽ tái sinh vào một kiếp người đầy hạnh phúc an vui.

11. Nếu người qua đời để lại một số của cải, hoặc người đó mất đi thân nhân sẽ hưởng một số tiền như: đền bù vì tai nạn, bảo hiểm, chết trận, v.v... thân nhân không nên tiêu dùng hết số tiền đó, mà nên trích ra một ít cho xã hội từ thiện hay đích thân đi làm việc thiện, cứu giúp người

nghèo, làm được như vậy giúp tâm bớt áy náy, vừa làm vui lòng vong linh người đã khuất. Muốn vui đi thật nhiều nỗi đau thương về người thân mất thì không gì hơn là: Hãy tiếp tục thực hiệc những gì mà khi còn sống người ấy mong ước hay còn dang dở. Ngay cả những lầm lỗi mà lúc sống họ đã gây ra, ta cũng phải tha thứ; cũng như những gì ta đã làm họ khổ đau, thiệt hại, ta cũng phải ăn năn sám hối.

THÂN XÁC NGƯỜI MỚI MẤT NÊN GIỮ

BAO LÂU ?

Kinh nghiệm cổ xưa ở các nước như Trung Hoa, Nhật Bản, Việt Nam và nhất là Tây Tạng thì thời gian 3 ngày là thời gian cần thiết, không hơn không kém.

Trong 3 ngày ấy, không nên đụng tới thân xác, nhất là không nên thoa xức, hay tiêm chích vào cơ thể người mới mất bất cứ thứ gì.

Theo các vị Lạt Ma Tây Tạng thì khi chết, thần thức rời khỏi thân xác qua một huyết đạo nào đó trên thân xác, nhất là ở đỉnh đầu. Nhưng nếu ta đụng chạm hay tiêm chích vào da thịt lúc ấy thì thần thức bị động nên có thể thoát ra từ một nơi nào gần nhất, chớ không từ đỉnh đầu, mà Thần thức một khi thoát ra bất ngờ và không đúng vị trí, như vậy sẽ mang lại sự rủi ro, bất lợi cho việc tái sinh. Vì thế, khi đã biết chắc rằng người bệnh không thể nào qua khỏi thì nên yêu cầu bác sĩ gỡ bỏ những thứ y cụ trên người bệnh nhân, nhất là các kim chích ra khỏi cơ thể.

KHI MẤT, THÂN XÁC NÊN CHÔN HAY THIÊU ?

Thân xác của mỗi con người là vật tạm bợ như bộ áo quần để mặc mà thôi – khi chết giống như là cởi bỏ bộ áo quần cũ, đi đầu thai và chuyển vào một sinh mệnh mới, như mặc bộ đồ mới khác. Cái thân người chết được xem như biểu tượng của tất cả nghiệp ác. Nên khi thân xác bị lửa thiêu cháy thì những nghiệp ác tiêu tan.

Theo niềm tin của người Đông phương thì khi chết phần lớn người chết vẫn còn mơ hồ, chưa biết là mình đã chết. Vì thế họ thường quay trở lại nhà, mặc dù người thân chẳng thấy, chẳng biết có họ hiện diện. Có khi họ mượn tạm xác thân đã chết để hiện ra trong chốc lát, mà người sống khi thấy hoảng sợ và gọi là Ma. Kinh nghiệm dân gian cho thấy ở những nơi xảy ra tai nạn chết người, “hồn” người chết thường hiện ra với bộ quần áo họ mặc lúc bị tai nạn. Vì lý do đó mà khi chết nên thiêu xác để người chết không còn quyến luyến cái thân xác cũ nữa...

Khi chết thân xác sẽ dần dần tan rã, dù đem chôn thì lâu ngày xác thân cũng bị các loài sinh vật đục khoét, biến dạng rất ghê rợn. Do đó, chỉ có thiêu xác là tránh được nhiều điều không hay.

Người Âu – Mỹ trước đây không nghĩ tới vấn đề thiêu xác khi chết, nhưng ngày nay nhiều người đã nhận thấy ít

nhất là về mặt vệ sinh, thực tế thì việc thiêu xác tốt lành thuận lợi hơn chôn cất xác chết rất nhiều.

Sau khi người thân qua đời, dù ta thương quý đến mấy cũng không thể chôn cất trong vườn nhà để được gần gũi. Nên để tro ở Chùa hoặc chôn cất làm mộ như thường. Khoảng 5 năm sau, tro cốt được thờ nên đem rải trên biển là tốt nhất.

NHỮNG HÌNH ẢNH XUẤT HIỆN Ở GIAI ĐOẠN TRUNG ẤM

Khi cơ thể hoàn toàn bất động và ngưng thở thì gọi là thân xác, phần vi diệu gọi là thần thức thoát ra. Giai đoạn này gọi là giai đoạn Trung ấm. Vào giai đoạn này, tâm thức người chết sẽ thấy vô số hình ảnh - Những hình ảnh ấy đều là ảo giác, không thật, vì đó chính từ tâm của người mới chết hiện ra.

Cần phải nhớ kỹ rằng nếu có những hình ảnh ghê rợn, dữ dằn hiện ra thì cũng đừng lo sợ vì đó chỉ là do tâm tạo mà thôi, chớ năng lực thật sự thì không có.

Sau khi chết 3 ngày, thần thức sẽ chứng kiến nhiều hình ảnh lạ lùng, đôi khi rất khiếp sợ. Phần lớn những người chết khi bước vào cõi giới bên kia thường bị cái tâm trạng hốt hoảng, lo sợ, đau buồn, xót xa vì cảm thấy xa lìa người thân và bơ vơ lạc lõng ở nơi mà họ nghĩ là chưa bao giờ hay biết. Tâm xao xuyên của họ lúc ấy sẽ hiện ra, mà phần lớn theo sự tưởng tượng của mình qua những gì mà lúc sống họ đã từng được nghe, từng biết. Nếu họ là người Phật giáo thì họ thấy Phật, thấy nhà sư, thấy hào quang hay thấy thấy ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục... tùy vào tâm thức mà người chết thấy những cảnh giới khác nhau. Khi người sắp chết, những giây phút lâm chung càng lo lắng, đau khổ, sợ hãi, hoảng hốt bao nhiêu thì họ sẽ phải trải qua một giai đoạn rất lâu với cảnh trí mà họ đã tưởng tới

bấy nhiêu. Tuy nhiên sự bình tĩnh và sáng suốt thường hiếm thấy nơi những người sắp lìa đời, nhất là khi quanh họ có các người thân vật vã khóc lóc. Lý do là càng làm cho người sắp chết dùng dằng không lìa đời một cách tự nhiên. Điều đó cũng thường khiến họ sa vào những ngõ sai lạc ở các nẻo luân hồi.

Thần thức không chịu nổi khi trông thấy những ánh sáng màu vàng chói chang rực rỡ của Phật hay ánh sáng màu đỏ rực, chói sáng của Phật A Di Đà. Nhưng cùng lúc ấy cũng lại có một luồng ánh sáng dịu xanh chiếu tới khiến thần thức cảm thấy an ổn, yên bình quá, nên vội vã tránh ánh sáng rực rỡ để tiến vào vùng ánh sáng xanh mát dịu vừa mới xuất hiện. Nơi có ánh sáng xanh mát ấy không phải thuộc cảnh giới tốt lành, thanh thản, mà là cõi của kiếp người.

Trong phút lâm chung, thường thì ai cũng hay thấy những luồng ánh sáng, những hình ảnh quái dị, ghê sợ hay

nghe những âm thanh lạ lùng sẽ làm cho ta lo lắng sợ hãi, bàng hoàng ngỡ ngác. Giây phút đầu tiên tiếp cận ranh giới của sống, chết mà thấy như vậy thì rất tai hại – Vì thế khi còn sống nên tập cho quen, hay chuẩn bị tinh thần để phút ra đi thấy những điều vừa nói, sẽ không làm cho tâm thần chao đảo. Lúc ấy cứ giữ tâm an nhiên tự tại, đừng khiếp sợ mà hãy tụng kinh hướng về Phật, liên tục tụng niệm để được nhất tâm bất loạn, có thế thì mọi hình ảnh xấu sẽ qua mau.

Ngoài ra phút cận kề cõi chết, phần lớn đều thấy người thân quá cố tới bên giường chào đón, lôi kéo thì phải biết họ đã vào một trong 6 nẻo luân hồi không mấy tốt lành, nên đừng theo họ, lúc ấy cần nhất tâm niệm Phật, tụng kinh, giữ tâm an định, không lo lắng phân vân. Lý do là ở giờ phút hấp hối, phần lớn con người ta ham sống sợ chết, thân nhân bên mình thì khóc lóc kêu than, níu kéo, còn

người sắp chết thì hoảng loạn, làm sao đủ bình tĩnh để làm y lời dặn hữu ích trên.

SÁU CÔI (LỤC ĐẠO)

Sau khi qua đời, “hồn” hay thân trung ấm sẽ chuyển vào một trong sáu cõi tùy theo nghiệp mà khi còn sống đã tạo nên. Dưới đây là tánh cách của 6 cõi mà kinh sách gọi là Lục Đạo:

1. Cõi Trời: là nơi thanh thoát an vui. Những người khi sống làm điều phước thiện tốt lành, tu niệm chân chính thì khi chết sẽ vào nơi đây. Màu sắc cõi trời tỏa sáng, có nơi rực rỡ và là cõi Chư Thiên.
2. Cõi Người: là nơi dành cho những ai mà nghiệp tạo ra trước khi chết được xem là nghiệp lành, dĩ nhiên không phải ai cũng đều tạo nghiệp lành nhiều hơn nghiệp ác, vì thế nên tùy vào nghiệp mà khi tái sinh thành người, sẽ có người hạnh phúc, người bần hàn, kẻ an vui, người đau khổ... Do đó, kinh sách thường khuyên ta kiếp này được

làm người là may mắn, hãy cố gắng làm phước đức, tạo nghiệp lành để khi chết đi, tái sinh lại kiếp người sống hạnh phúc, an vui, sung sướng... Màu sắc ở cõi người thường là màu xanh êm dịu.

3. Cõi Atula: đây là nơi hiện diện của những linh hồn, của những người mà khi còn sống thường kiêu hãnh, tham danh lợi, thích tiếng khen, tự đắc, huênh hoang. Cõi Atula là dành cho người lúc sống làm nhiều điều thiện, nhưng vẫn tạo ác, sân si, tức giận, nóng nảy. Vì thế mà khi qua đời phải đọa vào cõi ATULA. Về màu sắc thì cõi Atula thường mơ hồ, phảng phất màu xanh lá cây...

4. Cõi Súc Sanh: đây là cõi giới của những loài sinh vật, chúng chỉ biết sống theo bản năng chứ không có lý trí ... Những kẻ lúc sống ở thế gian chuyên chạy theo vật chất, ham muốn xác thân, những kẻ chuyên mua bán các loại cần sa, bạch phiến, hút xách. Người mới chết khi “hồn” còn lơ ngơ thấy những vùng đất trải dài đầy hang lỗ,

động đá, thế là hồn đang ở ngưỡng cửa của cõi súc sanh, màu sắc cõi này xám mờ mờ.

5. Cõi Nga Quỷ: đây là cõi giới của những linh hồn mà khi còn sống đã rất tham tàn, gian manh xảo quyệt, giết người, cướp của, đặt điều vu khống, màu sắc nơi cõi nga quỷ là màu đỏ bầm dử tợn.

6. Cõi Địa Ngục: cõi này có màu sắc tối mờ hắc ám ghê sợ. Đây là nơi dành cho những linh hồn mà lúc sống là những kẻ đại gian ác, vô lương tâm, những kẻ chuyên tàn sát khủng bố, những kẻ gây tai họa đau thương nghiệt ngã cho đồng loại. Hồn tới một nơi mà cảnh trí đó tối tăm, thấp thoáng những nhà màu đen, trắng xen kẻ, hay lẫn lộn, kẻ bên những hồ sâu thăm thẳm, thì đó chính là cõi địa ngục.

TÂM TƯ TÌNH CẢM CỦA NGƯỜI SẮP LÀ ĐỜI

Ngoài vấn đề đau đớn thân xác, người sắp qua đời còn mang nặng một nỗi niềm luyến tiếc, bịn rịn vì chưa hoàn tất một công việc, một ước vọng hoặc chờ mong việc gì

đó. Ngoài ra về mặt tình cảm, ngoài bịn rịn gia đình, cha mẹ, vợ con, đôi khi họ còn phiền muộn lo âu về những điều họ đã phạm phải tội lỗi, những mối căm thù, những món nợ, mà họ chưa giải quyết xong... Đây là sự thật và cũng là điều đáng ngạc nhiên. Phải chăng lúc lâm chung, con người sắp ra đi, họ thường tỏ ra thánh thiện? Phần lớn người sắp qua đời thường tha thứ những gì mà người khác đã gây hại cho họ, kể cả kẻ thù mà lúc còn sống họ rất căm giận. Ngay cả nợ nần họ cũng nhớ và muốn giải quyết dứt khoát.

CẦN TÔN TRỌNG ƯỚC NGUYỆN CỦA NGƯỜI SẮP MẤT

Cần tôn trọng ước nguyện của người sắp qua đời, cũng như cần để cho họ được nằm yên và giữ im lặng càng nhiều càng tốt. Khi biết được người bệnh không thể nào qua khỏi, thì tốt nhất là gỡ bỏ những gì gài cắm vào cơ thể người bệnh như các gậy chọc, kim tiêm, máy đo, thuốc

truyền vào cơ thể, v.v... để thân thể người sắp qua đời được tự nhiên, tâm trí thanh thản... Đồng thời người thân túc trực bên thường nói lời tốt đẹp hay cầu nguyện cho người sắp mất. Có thể sự ra đi của họ mới mong an bình.

Ngày thứ 49 sau khi mất rất quan trọng, vì đó là thời hạn lâu nhất mà Thân trung âm chuyển đi vào một kiếp đời khác (đầu thai). Giai đoạn này nên có Tăng-Ni hoặc bạn bè bốn đạo đến niệm Phật giúp hương linh siêu độ. Đây là việc nên làm nhất.

Trong thời điểm ấy nếu thân nhân làm việc nhân đức, thiện nguyện, bố thí với ý tưởng làm thay người mới qua đời cũng giúp lợi lạc cho họ về mặt tâm linh, chuyển tiếp...

Đối với người Tây Tạng thì việc làm phước thiện nhân danh người chết là một việc làm có ý nghĩa nhất. Đó là cách trả ơn, tỏ lòng thương mến và hỗ trợ người đã mất, chớ không phải cứ ồ ồ than khóc, tiếc nuối sầu thương

cũng chẳng ích gì cho mình hay cho vong linh người quá vãng...

NGƯỜI MỚI QUA ĐỜI CÓ BIẾT LÀ HỌ ĐÃ CHẾT RỒI KHÔNG

Khi chết cái thân xác thì nằm bất động, chỉ có phần như sương khói là thần thức thoát ra khỏi cơ thể. Lúc bấy giờ người chết đang trong cõi trung âm, chưa nhận thức được mình đã thực sự chết rồi, mà cứ nghĩ là mình đang còn sống bình thường. Vì cứ nghĩ như mình còn sống nên vẫn đi lại cũng ra vào nhà, cũng tiếp xúc gần gũi với vợ con, bạn bè hàng xóm. Nhưng có điều là không có ai trông thấy họ, dù họ làm mọi cách như xô đẩy, cản đường, kêu gọi..., nhưng họ vẫn không thể nào làm cho bất cứ ai thấy được họ. Họ cũng thấy gia đình, bà con nói về họ, nhắc nhở họ. Lý do lúc bấy giờ họ không còn cái thân vật chất. Rồi khi họ thấy trong nhà bày biện bàn thờ khói hương nghi ngút, có ảnh của họ phóng lớn đặt lên đó nữa thì họ

rất phân vân tưởng là mơ, nhưng rồi thấy người thân vật vã khóc lóc, khiến dần dần họ hiểu ra rằng mình đã chết. Mặc dầu họ vẫn trong tình trạng mơ hồ phân vân không nhận định hoàn toàn rõ rệt tình huống của họ lúc ấy.

Sự phân vân mê mờ của người đã mất không biết rõ tình trạng, hoàn cảnh của mình như vậy, rất là tai hại, vì trong 49 ngày nếu tâm thức họ cứ mơ mơ màng màng, không rõ rệt thì lại càng khó phản ứng thích hợp thuận lợi với những gì đang chờ đợi họ bên kia cửa tử. Do đó, các vị Đại sư thường căn dặn các đệ tử khi ở cạnh người sắp qua đời hãy tế nhị cho họ biết rõ là họ sẽ phải từ giã cõi thế gian, đó là điều mà bất cứ ai cũng phải trải qua, không sớm thì muộn. Biết được chắc chắn như thế thì họ sẽ mạnh dạn và dứt khoát ra đi, với ý thức là mình đã thực sự chết rồi. Điều đó sẽ giúp họ đối phó với những tình huống bất ngờ.

CẦU SIÊU CHO HƯƠNG LINH LÀ ĐIỀU CẦN THIẾT

Con người khi chết, phần lớn họ chưa hay hoặc không cảm nhận. Do đó người chết, thường hoang mang vô định. Họ run sợ trước những gì xảy ra sau khi họ qua đời, họ tới đâu, gặp ai, về đâu...? Điều khủng khiếp đáng sợ nhất là khi họ đứng giữa 6 con đường mà họ chẳng biết chọn con đường nào. Nếu lúc đó “linh hồn” họ bất định hoang mang thì sẽ đi vào con đường tối tăm lầm lạc, dễ sa vào nơi ngạ quỷ, súc sanh hay cõi địa ngục. Để “hồn” người chết hiểu rõ tình cảnh thực của họ, không bị hoang mang mơ hồ thì thân nhân phải lo việc cầu siêu cho hương linh mới chết, hầu dẫn dắt họ ra khỏi chốn ảo tưởng mơ hồ.

Nguyện đem công đức này

Hương về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo

Tặng ni chùa Phật Quang

(Trích từ Tạng Thư Tây Tạng)